

KINH TẾ THỦ ĐÔ HƯỚNG TỚI 1000 NĂM THĂNG LONG - HÀ NỘI

TS. Nguyễn Minh Phong

Viện Nghiên cứu Phát triển KT-XH Hà Nội

1. Những tiềm năng to lớn của Thủ đô ngàn năm.

Hà Nội là thành phố lịch sử ngàn năm của Việt Nam, trung tâm đầu não về chính trị, hành chính quốc gia, trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật, y tế, giáo dục của cả nước, nằm ở trung tâm đồng bằng sông Hồng, tiếp giáp với 7 tỉnh và thành phố: phía Bắc giáp tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Vĩnh Phúc; phía Đông giáp tỉnh Bắc Ninh và tỉnh Hưng Yên; phía Tây giáp tỉnh Hoà Bình và tỉnh Phú Thọ; phía Nam giáp các tỉnh Hoà Bình và Hà Nam. Là Thủ đô lớn thứ 17 trên thế giới, Thành phố Hà Nội ngày nay có 29 đơn vị hành chính, gồm 10 quận, 1 thị xã và 18 huyện, tổng diện tích là 3.346,3 km², dân số 6350 ngàn người, trong đó dân số thành thị là 2.582,5 ngàn người (chiếm 40,67% tổng số), dân số nông thôn là 3.767,5 ngàn người (chiếm 59,33%); với lực lượng khoảng 1.927 ngàn lao động, trong đó 29,3% có trình độ từ cao đẳng trở lên. Hà Nội chiếm 86% tổng số các viện nghiên cứu trong cả nước, trên 60% tổng số cán bộ có trình độ từ thạc sỹ trở nên và phần lớn các chuyên gia đầu ngành của cả nước đang công tác, nghiên cứu khoa học và giảng dạy ở Thủ đô.

Năm 2008, tổng sản phẩm nội địa (GDP) của Hà Nội mở rộng tăng

11,4% so với năm 2007. Hà Nội có 322.700 ngàn cơ sở kinh tế (riêng ngành công nghiệp hiện có hơn 98 ngàn cơ sở sản xuất công nghiệp), hành chính, sự nghiệp, sử dụng 1.927 ngàn lao động; trong đó 22.7 ngàn doanh nghiệp, 282,5 ngàn cơ sở sản xuất cá thể, 12,2 ngàn cơ sở hành chính sự nghiệp, đoàn thể. So với cả nước, Hà Nội chiếm 7,8% về số cơ sở kinh tế, hành chính sự nghiệp và 17,9% về số lao động.

Hiện nay, Hà Nội đã quy hoạch 11 khu công nghiệp với tổng diện tích 2.094,11 ha, 49 cụm công nghiệp và 177 điểm công nghiệp làng nghề với tổng diện tích 3.940 ha. Hà Nội chiếm khoảng 45% về số lượng trong tổng số gần 2.800 làng nghề và có mặt 47 nhóm nghề trong tổng số 52 nhóm nghề của cả nước. Hà Nội có địa hình tự nhiên phong phú với nhiều thắng cảnh tự nhiên đẹp nổi tiếng, như rừng quốc gia Ba Vì, núi Tản Viên, Chùa Hương, Hồ Tây,... đây là điều kiện thuận lợi để phát triển các khu nông nghiệp - trang trại, các khu công nghệ cao và các khu du lịch - nghỉ dưỡng sinh thái đa sở hữu, có quy mô lớn, tầm vóc quốc gia và khu vực.

Hàng năm, ước tính các giao dịch tài chính trên địa bàn Hà Nội chiếm khoảng 65 - 80% tổng giao dịch tài chính của khu vực phía Bắc và trên 50% tổng giao dịch tài chính của cả

nước, trong đó giao dịch trái phiếu Chính phủ chiếm trên 40%, giao dịch trái phiếu chính quyền địa phương chiếm 30%, giao dịch cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp chiếm khoảng 50% và giao dịch tín dụng - thanh toán liên ngân hàng chiếm khoảng 60% tổng giao dịch cả nước...

Hà Nội có hơn 80.000 doanh nghiệp các loại đang hoạt động theo Luật doanh nghiệp với số vốn đăng ký hơn 15 tỷ USD. Năm 2007, thành phố đóng góp trên 8% GDP, trên 10% giá trị sản lượng công nghiệp, trên 8% kim ngạch xuất khẩu, chiếm 13,8% tổng thu ngân sách nhà nước, gần 11% vốn đầu tư toàn xã hội của cả nước; Hà Nội chiếm tới 45% GDP của vùng đồng bằng sông Hồng, bình quân GDP đầu người đạt mức cao, gấp hơn 1,5 lần cả nước. Hà Nội đã bước đầu có hệ thống thanh toán hiện đại, hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đô thị, đội ngũ lao động, chuyên gia tài chính - ngân hàng trình độ cao, hệ thống thông tin và khoa học công nghệ tiên tiến, trình độ dân trí và thu nhập dân cư cao. Hệ thống thị trường có tổ chức đã định hình và đang vận hành khá tốt. Hà Nội đang xuất khẩu sang 187 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Là Thủ đô lâu đời, Hà Nội có hàng ngàn di tích và các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể phong phú (trong đó nhiều di sản có lịch sử hàng trăm, hàng ngàn năm và được xếp hạng quốc gia). Đây chính là những tài sản vô giá tạo nền tảng cho sự thăng hoa rực rỡ hơn, vượt trội hơn, không chỉ góp phần khẳng định vị thế trung tâm văn hóa, mà còn tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển nhanh hơn, toàn diện và hiệu quả hơn của vùng đất Thăng Long - Hà Nội ngàn năm văn hiến. Hàng trăm tờ báo và tạp chí,

hàng nghìn đầu sách mới của gần 40 nhà xuất bản trung ương phát hành khắp cả nước, ra cả nước ngoài, làm phong phú đời sống văn hoá của nhân dân và giới thiệu hình ảnh Việt Nam với bạn bè thế giới.

2. Những nỗ lực ngăn chặn suy giảm kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội ở Hà Nội năm 2009.

Những tháng đầu năm 2009, Thành uỷ, HĐND, UBND và các sở, ban ngành các cấp của Thành phố Hà Nội đã sớm bắt tay vào việc xây dựng và triển khai Kế hoạch hành động chung toàn Thành phố và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị chức năng, xác định rõ nội dung công việc, đơn vị chủ trì và tiến độ thời gian triển khai thực hiện, đề cao trách nhiệm cá nhân, bám sát thực tiễn, chủ động chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc quyết liệt, tập trung vào nội dung chín Chương trình công tác, năm Nhiệm vụ trọng tâm và hai khâu đột phá của Thành uỷ. Nghị quyết số 09/2008/NQ-HĐND của HĐND Thành phố, đặc biệt là các nhóm nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về kích cầu đầu tư, tiêu dùng, ngăn chặn suy giảm kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội, cụ thể:

Thứ nhất, về kích cầu đầu tư và tiêu dùng, ngăn chặn suy giảm kinh tế: Chủ động đối thoại, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, các cơ chế chính sách, thủ tục liên quan về vốn, thuế, hải quan, đầu tư, đất đai, thị trường... trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp xuất khẩu và sản xuất các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu. Tạo điều kiện tiếp cận nguồn vốn tín dụng thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp

sản xuất, kinh doanh hàng xuất khẩu; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản Thành phố mới ban hành (số 878/UBND-KT ngày 05/2/2009 về việc triển khai quy chế bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp vay vốn của ngân hàng thương mại; số 879/UBND-KT ngày 05/2/2009 về việc triển khai hỗ trợ lãi suất cho các tổ chức, cá nhân vay vốn ngân hàng để sản xuất kinh doanh trên địa bàn Thành phố...); thực hiện tốt chính sách về hải quan, thu phí, ân hạn nộp thuế nhập khẩu đối với vật tư, nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu; triển khai giải pháp cụ thể cải cách thủ tục xuất nhập khẩu, rút ngắn thời gian thông quan hàng hoá, đơn giản hoá thủ tục hoàn thuế, quyết toán thuế xuất nhập khẩu.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực của Thành phố, thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào hệ thống chế biến thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh đối với từng ngành hàng, mặt hàng có sức sản xuất lớn, có khả năng xuất khẩu, góp phần duy trì tốc độ tăng trưởng sản xuất công nghiệp, đi đôi với nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất: khuyến khích sản xuất hàng tiêu dùng, nhất là thực phẩm, đồ uống, hàng dệt may, thuốc chữa bệnh...; ưu tiên hỗ trợ ngành hàng sản xuất có lợi thế thay thế hàng nhập khẩu, sử dụng nguồn nguyên liệu trong nước, sử dụng nhiều lao động; hỗ trợ xây dựng và đăng ký thương hiệu cho một số sản phẩm có khả năng cạnh tranh cao, tạo điều kiện và khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện trong sản xuất

nhằm giảm chi phí sản xuất, nâng sức cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp; đẩy mạnh đầu tư đổi mới thiết bị, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại; áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, quản lý môi trường tiên tiến (ISO 9000, 14000...).

Thực hiện quyết liệt các giải pháp đẩy mạnh xúc tiến thương mại, khuyến khích tiêu dùng hàng nội địa; bổ sung, hỗ trợ nguồn kinh phí cho công tác xúc tiến xuất khẩu, đồng thời triển khai giải pháp khai thác thị trường nội địa. Triển khai kịp thời các chính sách của Chính phủ và chỉ đạo của Bộ Công thương điều hành linh hoạt hoạt động ngoại thương theo hướng khuyến khích xuất khẩu, kiểm soát hàng nhập khẩu, cân đối nguồn nguyên liệu nhập khẩu và có chính sách khuyến khích gia công tăng kim ngạch xuất khẩu các ngành nghề sử dụng nhiều lao động và vật tư trong nước; hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu theo phương thức giao hàng tại kho ngoại quan. Định kỳ giao ban với các doanh nghiệp có giá trị sản lượng, doanh thu, giá trị xuất khẩu lớn; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành để kịp thời tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn.

Xây dựng chương trình hỗ trợ xúc tiến du lịch, thu hút khách du lịch nội địa và quốc tế, tập trung mạnh vào các hoạt động tuyên truyền, quảng bá du lịch Thủ đô nhân dịp các sự kiện trong nước và quốc tế diễn ra trên địa bàn tiến tới Đại lễ kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội. Xây dựng kế hoạch cụ thể hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin trong các doanh nghiệp xuất khẩu để tìm kiếm thị trường, giới thiệu quảng bá sản phẩm và thương hiệu. Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách khuyến khích

và hỗ trợ các đơn vị sản xuất kinh doanh ứng dụng những thành tựu khoa học - công nghệ, đầu tư trang thiết bị hiện đại. Phối hợp với các tổ chức khoa học công nghệ tổ chức các Hội chợ công nghệ trong nước và quốc tế, Hội chợ khoa học công nghệ, Chợ thiết bị công nghệ... Nghiên cứu, sớm triển khai hoạt động Chợ công nghệ ảo trên mạng internet. Triển khai các giải pháp hỗ trợ đổi mới công nghệ, ứng dụng và phát triển công nghệ cao trong các ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng hàng hoá và khả năng cạnh tranh.

Tích cực thực hiện các chỉ tiêu và danh mục dự án xã hội hóa. Tổ chức triển khai công tác xúc tiến đầu tư đồng bộ; thực hiện có hiệu quả việc đấu thầu lựa chọn chủ đầu tư vào các dự án có sử dụng đất. Đẩy nhanh tiến độ một số dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo cơ chế BT, BOT, BTO để khai thác hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước.

Tập trung đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn về công tác giải phóng mặt bằng, sớm triển khai các dự án đầu tư, đẩy nhanh tiến độ các dự án, công trình trọng điểm nằm trong danh mục kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội; ưu tiên các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng kỹ thuật nông thôn, các dự án bảo vệ môi trường, xử lý chất thải, các công trình phục vụ dân sinh bức xúc.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong các cơ quan, đơn vị, tập trung vào công tác rà soát, điều chỉnh, bổ sung lại quy chế "một cửa", "một cửa liên thông"; đặc biệt quan tâm cải cách các thủ tục hành chính liên quan đến quy hoạch, đầu tư, xây dựng, đất đai,... nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí cho các doanh nghiệp, tổ chức và công dân; đồng thời chấn chỉnh và xử

lý nghiêm những cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính đặt ra các thủ tục trái với quy định, các hành vi sách nhiễu hoặc vô cảm khi giải quyết công việc; chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 33/2008/NQ-CP ngày 31/12/2008 của Thủ tướng chính phủ về thực hiện thí điểm một số thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng đối với dự án khu đô thị mới, dự án khu nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp.

Phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành liên quan trong việc xây dựng, triển khai Chương trình và kế hoạch nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Thành phố; bám sát chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 52/TB-VPCP ngày 18/02/2009 về triển khai các giải pháp tiền tệ nhằm thực hiện chủ trương kích cầu của Chính phủ và các hướng dẫn có liên quan của các Bộ, Ngành Trung ương; kịp thời tham mưu với UBND Thành phố triển khai các chính sách tài chính, tiền tệ phù hợp với tình hình thực tế của Thành phố, thực hiện việc hỗ trợ lãi suất vay vốn, bảo lãnh tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước đảm bảo đúng đối tượng; triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách về thuế thu nhập cá nhân, về hoãn, giãn thuế doanh nghiệp; đảm bảo cung cầu hàng hóa, không để xảy ra tình trạng lạm dụng biến động về nguồn hàng, giá cả để đầu cơ nâng giá, nhất là giá các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng. Tăng cường quản lý thị trường chống buôn lậu, gian lận thương mại, làm hàng giả, kinh doanh trái pháp luật.

Triển khai khẩn trương và có hiệu quả các đề án, dự án hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp, hạ tầng nông

thôn: điện nông thôn, củng cố tu bổ hệ thống đê điều, cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới tiêu, thoát nước và hạ tầng kỹ thuật liên vùng; tiếp tục thực hiện cơ chế hỗ trợ về giao thông nông thôn và hạ tầng xã hội. Tăng cường đầu tư cho công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư. Nâng cao năng lực hệ thống quản lý nhà nước về công tác thú y, phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi, bảo vệ thực vật. Chủ động phòng, chống, phát hiện sớm và xử lý các dịch bệnh trên gia cầm, gia súc và cây trồng; triển khai việc hỗ trợ đầu tư công nghệ sau thu hoạch đối với các sản phẩm nông, lâm, thủy sản, giúp nông dân tiêu thụ hiệu quả nông sản hàng hoá; hỗ trợ xây dựng các trung tâm tiếp thị nông sản, các cơ sở cung ứng dịch vụ sản xuất nông nghiệp, các trung tâm kiểm định chất lượng hàng hoá; cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư, kinh doanh tại các huyện ngoại thành khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

Thứ hai, về bảo đảm an sinh xã hội: Giải quyết kịp thời, đầy đủ các chính sách đã ban hành về hỗ trợ các đối tượng chính sách, hộ nghèo, cận nghèo và người dân ở các vùng khó khăn, vùng xa trung tâm, người hưởng lương có thu nhập thấp, người về hưu; rà soát, xây dựng các chính sách hỗ trợ xóa đói, giảm nghèo, sơ kết đánh giá việc thực hiện các chính sách theo chuẩn nghèo hiện hành, điều tra, khảo sát, các hộ nghèo, cận nghèo để cân đối nguồn lực hỗ trợ và áp dụng các chính sách theo chuẩn nghèo mới. Rà soát, xây dựng kế hoạch xóa nhà dột nát trên địa bàn Thành phố, thúc đẩy đầu tư xây dựng nhà ở xã hội cho người nghèo, các đối tượng chính sách, nhà ở cho học sinh, sinh viên, người có thu nhập thấp và người lao động ở các

khu công nghiệp tập trung. Khuyến khích phát triển hệ thống phân phối hiện đại, thuận tiện cho người tiêu dùng, trong đó tập trung vào các mặt hàng thiết yếu, bảo đảm sự quản lý của Nhà nước. Tăng cường các biện pháp quản lý thị trường, giá cả, chất lượng hàng hóa và vệ sinh an toàn thực phẩm; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành, nhất là kinh doanh trái phép, trốn lậu thuế, liên kết độc quyền nhằm thao túng thị trường và giá cả; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Hỗ trợ các doanh nghiệp của Thành phố để đảm bảo dự trữ và cung ứng các mặt hàng thiết yếu, lương thực, thực phẩm, tạo bình ổn giá, phục vụ đời sống nhân dân trong điều kiện khó khăn và thiên tai bất thường. Khuyến khích các doanh nghiệp tổ chức các đợt hạ giá bán hàng để kích thích tiêu dùng, nhất là trong các dịp ngày nghỉ, ngày lễ.

Thực hiện tốt các chính sách đối với vùng dân tộc, miền núi, vùng sâu, vùng xa. Quan tâm giải quyết tốt các chính sách đối với người nông dân bị thu hồi đất nông nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi để người lao động đào tạo chuyển đổi nghề... Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn, bố trí đủ vốn cho thực hiện chương trình tín dụng đối với hộ nghèo, học sinh, sinh viên nghèo và các đối tượng chính sách khác thông qua hoạt động của Ngân hàng Chính sách Xã hội thành phố Hà Nội. Thực hiện hiệu quả Đề án Phát triển thị trường lao động, tăng cường hoạt động của Sàn giao dịch việc làm Thành phố; đào tạo nghề, triển khai cấp thẻ học nghề cho thanh niên vùng thu hồi đất nông nghiệp, do giải phóng mặt

bằng, vùng đô thị hóa nhanh. Tô chức theo dõi, phối hợp kịp thời giữa các bên để giải quyết những vướng mắc về quan hệ lao động trong các khu công nghiệp, hạn chế tranh chấp lao động, đình công; đề xuất cơ chế hỗ trợ người lao động bị mất việc làm. Tập trung huy động các nguồn lực xã hội để phát triển mạnh các hình thức dạy nghề cho người lao động, đặc biệt lao động nông thôn, lao động thuộc hộ nghèo, góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, tăng thu nhập, giảm nghèo. Phát triển bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tự nguyện trong nhân dân. Tô chức triển khai chế độ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội; hỗ trợ thu nhập cho các đối tượng chính sách, người lao động có thu nhập thấp, cho người hưởng lương từ ngân sách nhà nước có đời sống khó khăn. Hỗ trợ các dự án xây dựng nhà vệ sinh gia đình cho các hộ ở khu vực nông thôn vùng sâu, vùng xa.

Đồng thời, Thành phố đã chỉ thị Văn phòng UBND Thành phố làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, báo cáo việc triển khai thực hiện kế hoạch, giao các thủ trưởng các sở, ban, ngành. Chủ tịch UBND các quận, huyện, thành phố trực thuộc tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc phát sinh với UBND Thành phố để xem xét, xử lý kịp thời... Mặt khác, giao các cơ quan chức năng tăng cường các hoạt động thông tin và tuyên truyền kịp thời, thường xuyên các cơ chế, chính sách của Trung ương và của Thành phố để các tổ chức kinh doanh, doanh nghiệp, người dân tiếp cận nhanh và thực hiện tốt chính sách...

UBND Thành phố cũng kêu gọi các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, Ủy ban Mặt trận tổ quốc các cấp, các

tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trên địa bàn cùng hợp tác, khai thác các cơ hội do chính sách ưu đãi, khuyến khích của Nhà nước và Thành phố mới ban hành, phát huy tối đa nội lực, chủ động tìm kiếm, mở rộng thị trường nhằm đẩy mạnh sản xuất kinh doanh và xuất khẩu góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đặt ra.

Về tổng quát, năm 2009, Thành phố dự kiến kế hoạch kích cầu với tổng số **18.000 tỷ đồng**, cụ thể tập trung vào 06 nhóm dự án là:

1. Các dự án kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long: bố trí đủ vốn cho 35 dự án, công trình thuộc nguồn vốn ngân sách kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội, với số vốn đầu tư bổ sung là **2.000 tỷ đồng**.

2. Các dự án xây dựng hạ tầng xã hội: **800 tỷ đồng**, trong đó xây dựng trường học, xóa phòng học tạm... (**600 tỷ đồng**); Xây dựng bệnh viện, trạm y tế... (**200 tỷ đồng**).

3. Các dự án đầu tư theo hình thức BT, BOT và xã hội hoá đầu tư trên địa bàn Thành phố: **6.300 tỷ đồng**

4. Các dự án xây dựng hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng giao thông: **1.800 tỷ đồng**

5. Các dự án xây dựng hạ tầng nông nghiệp, nông thôn (xây dựng đê, kè, hệ thống thủy lợi và giao thông nông thôn...): **5.000 tỷ đồng**

6. Xây dựng nhà ở xã hội (nhà cho công nhân khu công nghiệp, nhà tái định cư, xóa nhà dột nát): **2.100 tỷ đồng**

3. Những kết quả phát triển kinh tế 8 tháng đầu năm 2009

* Sản xuất công nghiệp:

Sản xuất công nghiệp 8 tháng đầu năm 2009 so với cùng kỳ năm trước có tốc độ tăng thấp nhất so với nhiều năm qua do chịu sự tác động trực tiếp

của suy thoái kinh tế thế giới nên một số doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất hàng xuất khẩu...

Tuy nhiên, sản xuất công nghiệp những tháng gần đây tiếp tục khởi sắc do kết quả của các gói kích cầu đầu tư, tiêu dùng của Chính phủ như: hỗ trợ doanh nghiệp vay vốn với mức lãi suất thấp, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp... Dự kiến 8 tháng đầu năm 2009, giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tăng 7,5% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: kinh tế Nhà nước tăng 5,5% (kinh tế Nhà nước Trung ương tăng 5,3%; kinh tế Nhà nước địa phương tăng 6,2%); kinh tế ngoài Nhà nước tăng 9,9%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 6,4%. Có 21/28 ngành sản xuất tăng trong đó có những ngành tăng khá: sản xuất dụng cụ chính xác (tăng 73,8%), sản xuất thiết bị máy móc (tăng 43,6%), sản xuất thuốc lá (tăng 28,7%), sản xuất phân phối điện (tăng 28,7%), sản xuất thiết bị văn phòng (tăng 20,1%),... 7/28 ngành sản xuất giảm đó là: khai thác than (giảm 1,4%), khai thác quặng (giảm 58,6%), khai thác đá (giảm 8,7%), thuộc da và sơ chế da (giảm 5,1%), sản xuất vô tuyến thiết bị thông tin (giảm 21,4%), sản xuất xe có động cơ (giảm 15,8%), sản xuất phân phối nước (giảm 2,2%).

** Thương mại dịch vụ:*

Dự kiến 8 tháng đầu năm 2009, tổng mức bán hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tăng 15,2% so cùng kỳ năm trước, trong đó tổng mức bán lẻ tăng 16,8%. Kim ngạch xuất khẩu giảm 13,4% so cùng kỳ năm trước. Đa số các mặt hàng xuất khẩu 8 tháng đều giảm: gạo giảm 52,3%, hàng dệt may giảm 9,4%, giày dép và sản phẩm từ da giảm 7,2%, linh kiện máy tính và thiết bị ngoại vi giảm 12,5%,... chỉ có hai mặt hàng

xuất khẩu tăng là: hàng điện tử tăng 29,3% và cà phê tăng 2,5%. Kim ngạch nhập khẩu trên địa bàn giảm 34,3% so cùng kỳ, trong đó nhập khẩu địa phương giảm 29,5%. Các mặt hàng nhập khẩu trừ nguyên liệu chất dẻo tăng 6,7% còn lại đều giảm (máy móc thiết bị phụ tùng giảm 4,2%, sắt thép giảm 48%, phân bón giảm 5%, hoá chất giảm 51,8%, xăng dầu giảm 57,9%, hàng hoá khác giảm 30,7%). Khối lượng hàng hoá vận chuyển giảm 18,9%, khối lượng hàng hoá luân chuyển giảm 29,2%, doanh thu vận chuyển hàng hoá tăng 10,9% (chủ yếu do giá xăng dầu tăng, cước vận tải tăng). Khối lượng hành khách vận chuyển tăng 13,5%, khối lượng hành khách luân chuyển tăng 14,9%, doanh thu vận chuyển hành khách tăng 21,4%.

Dự kiến 8 tháng đầu năm 2009 so cùng kỳ năm trước, chỉ số giá tiêu dùng tăng 10,07%, chỉ số giá vàng tăng 9,54%, chỉ số giá USD tăng 9,24%.

** Sản xuất Nông, Lâm, Thủy sản:*

Tổng diện tích lúa mùa toàn Thành phố đã cấy là 104.336 ha, bằng 98,91% so cùng kỳ năm trước, đạt 101,7% kế hoạch cấy. Lúa mùa hiện đang ở giai đoạn đẻ nhánh, đẻ nhánh rộ, một số diện tích cấy sớm đang thời kỳ phân hoá đòng.

Cùng với gieo cấy lúa mùa, toàn Thành phố đã gieo trồng được 20.946 ha rau màu các loại, bằng 97,2% so cùng kỳ. Trong đó 3.716 ha ngô (tăng 115,06% so cùng kỳ); 2.879 ha cây chất bột có củ (giảm 21,65%); 3.876 ha cây công nghiệp hàng năm (giảm 3,49%); 8.917 ha rau, đậu và hoa cây cảnh (giảm 3,29%) trong đó, rau 6.604 ha (giảm 4,61%), 1.106 ha các loại cây khác (tăng 117,48%).

Hiện nay, trên địa bàn Thành phố không xảy ra dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Đến nay, đã tiêm phòng cho 23.910 lượt con trâu, bò (bệnh Tu huyết trùng 480 lượt con, Lở mồm long móng 23.430 lượt con), 124.748 lượt con lợn (Lở mồm long móng 14.425 lượt con, phòng thương hàn 62.111 lượt con, dịch tả 110.296 lượt con, đóng dấu 17.050 lượt con, tụ huyết trùng 21.608 lượt con), 902.850 lượt con gia cầm (vacxin cúm 538.481 lượt con, dịch tả vịt 116.820 lượt con,...). tiêm vacxin phòng dại cho 3.588 lượt con chó, mèo.

Diện tích nuôi trồng thủy sản không có nhiều biến động so cùng kỳ và chủ yếu tập trung vào các trang trại, các hộ có thau những vùng trũng, do đó mức độ thâm canh tăng lên. Nếu không có diễn biến bất thường của thời tiết, khả năng sản lượng thủy sản năm nay sẽ tăng khá so với năm trước.

** Vốn đầu tư:*

Vốn đầu tư phát triển thành phố Hà Nội ước tính tháng 8 năm 2009 đạt 2.014.1 tỷ đồng, bằng 88,9% so với cùng kỳ năm trước và tăng 10,1% so với thực hiện tháng trước.

Dự kiến 8 tháng đạt 15.262,5 tỷ đồng, tăng 2,7% so với cùng kỳ năm trước: bằng 54,1% so với kế hoạch năm 2009. Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước đạt 6.866,7 tỷ đồng, tăng 67,2% so với cùng kỳ, đạt 59% so với kế hoạch năm ; vốn tín dụng đầu tư

của Nhà nước đạt 2.213,4 tỷ đồng, bằng 55,0% so với cùng kỳ, đạt 34,1% so với kế hoạch năm; vốn tự có của doanh nghiệp nhà nước đạt 2.516,6 tỷ đồng, bằng 73,3% so với cùng kỳ, đạt 62,1% so với kế hoạch năm.

Dự kiến đến cuối tháng 8 năm 2009, tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức Tín dụng trên địa bàn đạt 555.224 tỷ đồng, tăng 2,5% so với tháng trước và tăng 20,2% so với cuối năm 2008, trong đó tiền gửi tiết kiệm tăng 3,28% và tăng 28,87%; phát hành giấy tờ có giá tăng 1,86% và tăng 9,78%; tiền gửi thanh toán tăng 2,05% và tăng 16,46%. Tổng dư nợ cho vay đạt 324.356 tỷ đồng, tăng 2,9% so tháng trước và tăng 22,2% so với cuối năm 2008, trong đó dư nợ ngắn hạn tăng 3,01% và tăng 21,77%, dư nợ trung và dài hạn tăng 2,75% và tăng 22,79%.

Tóm lại, năm 2009, đặc biệt là hai quý đầu năm, kinh tế Việt Nam nói chung và Hà Nội nói riêng chịu ảnh hưởng khá nặng nề của suy thoái kinh tế thế giới, tình hình sản xuất kinh doanh và đời sống có nhiều biến động bất thường (dịch bệnh, suy giảm nhập khẩu toàn cầu, tiêu thụ và đầu tư giảm sút...). Từ giữa năm trở đi, kinh tế đã có những dấu hiệu ổn định hơn, các gói kích cầu của Chính phủ và chủ trương chính sách của Thành phố phát huy tác dụng làm cho sản xuất bắt đầu hồi phục, thị trường có dấu hiệu khởi sắc hơn ■